



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP -
CTCP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán TPHCM**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP

Trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà WTC Tower, Số 1 đường Hùng Vương, Phường
Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Mã chứng khoán: BCM

Người công bố thông tin gồm:

- Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật.
- Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng giám đốc - Người đại diện pháp luật.

Điện thoại: 0274 3822 655

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP công bố cập nhật
bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đường dẫn:
<http://www.becamex.com.vn> mục Quan hệ cổ đông - công bố thông tin

**Nội dung bổ sung: Bổ sung tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày
27/06/2024 về việc Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công
chúng để tăng vốn điều lệ. Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm.**

Thông tin tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được
đăng tải kể từ ngày **26 / 06 /2024**.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 26 tháng 06 năm 2024

Người công bố thông tin



PHẠM NGỌC THUẬN





Ký số bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
Email: info@becamex.com.vn
Ngày ký: 26/06/2024 16:46:45+07:00
Xác thực bởi: VNPT-CA SHA-256

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



BECAMEX

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP – CTCP



BM-05-04-24060006

MỤC LỤC

TRANG 04	QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐHĐCĐ
TRANG 09	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
TRANG 17	BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRANG 26	BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TRANG 31	TỜ TRÌNH ĐHĐCĐ
TRANG 61	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thời gian: **08h30' thứ 5 ngày 27 tháng 06 năm 2024.**

Địa điểm: khách sạn Becamex – TP mới Bình Dương.

<u>THỜI GIAN</u>	<u>NỘI DUNG</u>	<u>Phụ trách</u>
8h30	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông	
	Tiếp đón đăng ký cổ đông	BTC
	Khai mạc Đại hội	
	- Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	MC
	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông	BKS
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	
	- Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	MC
	- Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu,	MC
	- Quy chế làm việc ĐHĐCĐ	MC
9h20	II. Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD, BKS tại Đại hội	
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và thành viên độc lập HĐQT	HĐQT
	2. Báo cáo của Ban kiểm soát	BKS
	3. Báo cáo hoạt động của Tổng giám đốc	TGD
	4. Báo cáo các nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; Báo cáo của HĐQT và TV HĐQT độc lập; Báo cáo của BKS. • Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024. • Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. • Báo cáo kết quả phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2023. • Chi trả thù lao TV HĐQT năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024. • Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty. • Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty. • Sửa đổi và bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty. • Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ • Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập năm 2024. 	HĐQT
	+ Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).	



10h30	III. Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung từ trình	
11h25	IV. Thủ tục kết thúc Đại hội	
	- Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024	TK
	- Bế mạc Đại hội	HDQT

Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI



QUY CHẾ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ tại ngày chốt danh sách **27/06/2024**.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Cổ đông) cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh nhân dân/CCCD hoặc hộ chiếu.
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận một thẻ biểu quyết (ghi họ và tên, mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó), tài liệu họp.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông tham dự Đại hội có ý kiến thảo luận, cổ đông có thể đặt câu hỏi tại Bàn Thư ký trước giờ Đại hội tiến hành thảo luận 15 phút, Chủ tọa đại hội sẽ sắp xếp ưu tiên cho



các cổ đông tham dự Đại hội phát biểu theo thứ tự đăng ký, các ý kiến phát sinh sau trong quá trình tiến hành Đại hội sẽ được Chủ tọa đại hội ghi nhận, nếu đủ thời gian thì sẽ được giải đáp tại đại hội, nếu không đủ thời gian thì sẽ được giải đáp bằng văn bản gửi kèm báo cáo kết quả Đại hội đến địa chỉ đăng ký của cổ đông. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu hoặc dừng ngay lời phát biểu nếu nội dung phát biểu không theo đúng chương trình nội dung nghị sự của Đại hội để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

e. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông tham dự Đại hội đến muộn sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người dự họp.
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.
6. Thư ký sẽ thông qua biên bản hoặc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.



2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Soạn thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
4. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản sẽ được hoàn chỉnh một cách trung thực và đầy đủ theo diễn biến Đại hội, là cơ sở để Thư ký tổng hợp Báo cáo kết quả Đại hội thông báo đến từng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ.
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

- a. Cổ đông đến dự Đại hội khi vào hội trường tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
- b. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Tổng Công ty.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.



Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông tán thành thông qua thì đưa cao thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt đưa cao thẻ biểu quyết.

Điều 11. Thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên **50%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng Công ty;
- c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Tổng Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có **từ 65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố thông tin trên website Tổng công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ và lưu trữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 04 Chương, 13 Điều, được công khai trước khi tiến hành ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

I. VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

Năm 2023 là một năm đầy biến động của nền kinh tế thế giới, cùng với những trở ngại của yếu tố nội tại khi Việt Nam là nước đang phát triển, nền kinh tế trong quá trình chuyển đổi và hội nhập. Quy mô kinh tế ở mức khiêm tốn, độ mở của nền kinh tế lớn; năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế, nhưng Việt Nam vẫn đạt kết quả đáng khích lệ với GDP đạt 5,05% và CPI tăng 3,25%. Nhờ vào sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền địa phương đã phần nào làm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và cuộc sống của người dân.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã đưa ra những quyết sách và chỉ đạo quyết liệt đến Ban TGD nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Cụ thể, Hội đồng quản trị đã tổ chức 50 cuộc họp và ban hành 50 nghị quyết cụ thể như sau:

» Ở mảng đô thị, Tổng Công ty đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư vào Dự án Khu đô thị mới tại Thành phố Mới Bình Dương. Tập trung thu hút các dự án thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn mang sức lan tỏa cao. Phê duyệt Dự án đầu tư Khu đô thị mới thuộc Khu liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, cụ thể:

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nhà ở The One Residence thuộc Khu TĐC Hòa Lợi; Phê duyệt Dự án đầu tư Khu đô thị mới (tại các Lô đất B8, B9, B10, B12, B13, B14, B15 quy mô 18,9ha) thuộc Khu liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ - Đô thị Bình Dương.

» Về công tác tài chính: phê duyệt việc huy động vốn từ kênh vay vốn tại ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB), ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam-Chi nhánh Hồ Chí Minh (MSB). Bên cạnh đó, Tổng Công ty phê duyệt việc phát hành trái phiếu lần 1 với tổng mệnh giá tối đa là 2.000 tỷ đồng, lần 2 với tổng mệnh giá tối đa là 760 tỷ đồng và lần 3 với tổng mệnh giá tối đa 1.300 tỷ đồng;



» Về công tác góp vốn và tăng vốn điều lệ cho các công ty thành viên: Trong năm 2023, Tổng Công ty thực hiện góp vốn Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam-Singapore, CTCP Becamex Bình Định, CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước, Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore (VSIP JV).

» Trong công tác tiếp thị, thích ứng tình hình mới, Tổ chức nhiều hoạt động tiếp thị online, họp trực tuyến với các nhà đầu tư tiềm năng, tổ chức hội thảo trực tuyến trên web để luôn giữ kết nối với các đối tác ở nước ngoài và nắm bắt xu hướng đầu tư mới.

» Tiếp tục củng cố và áp dụng đề án KPI trong năm 2023 nhằm đánh giá hiệu quả làm việc của nhân viên Tổng Công ty.

Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.

Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, tốc độ phát triển kinh tế tại tỉnh Bình Dương không ngừng tăng trưởng, sự đồng bộ thống nhất giữa vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng đồng bộ và chính sách ưu đãi của chính quyền đã tạo ra môi trường đầu tư thân thiện, thu hút các đối tác có tầm cỡ trên thế giới. Do đó, Bình Dương luôn nằm trong danh sách những tỉnh, thành phố có thu hút FDI lớn nhất trong cả nước.

Tổng công ty đã tận dụng sự tăng trưởng chung của nền kinh tế trong nước, thế mạnh của tỉnh nhà để đảm bảo và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty:

Kết quả kinh doanh công ty mẹ 2023:

- + Tổng doanh thu thực hiện đạt **7.245** tỷ đồng đạt **107%** kế hoạch.
- + Tổng chi phí thực hiện **5.173** tỷ đồng đạt **106%** kế hoạch.
- + Lợi nhuận trước thuế **2.072** tỷ đồng đạt **108%** kế hoạch.
- + Lợi nhuận sau thuế **1.666** tỷ đồng đạt **104%** so với kế hoạch.

Kết quả kinh doanh hợp nhất 2023:

- + Tổng doanh thu thực hiện đạt **8.830** tỷ đồng đạt **93%** kế hoạch.
- + Tổng chi phí thực hiện **6.133** tỷ đồng đạt **90%** kế hoạch.
- + Lợi nhuận trước thuế **2.697** tỷ đồng đạt **103%** kế hoạch.
- + Lợi nhuận sau thuế **2.280** tỷ đồng đạt **101%** so với kế hoạch.

Về giao dịch với các tổ chức có liên quan

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐQT ngày 13/03/2023 về việc nhận chuyển nhượng một phần dự án cho Công ty Becamex Setia với giá trị 222 tỷ đồng. Ngoài ra Tổng công ty có phát sinh các giao dịch thường xuyên với Các công ty trong cùng tập đoàn về thi công xây dựng, cung cấp vật tư, dịch vụ viên



thông... với giá trị dưới 200 tỷ đồng/giao dịch theo Nghị quyết HĐQT số 34/2022/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 09 năm 2022. Chi tiết các giao dịch này được công bố định kỳ tại Báo cáo quản trị năm 2023.

Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 5 thành viên: chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, 1 thành viên độc lập, 1 thành viên điều hành và 1 thành viên không điều hành. Trong đó chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt HĐQT ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng các phương án kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý công ty và phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và đề ra kế hoạch hoạt động của HĐQT cũng như phân công và giám sát ban TGD trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD. Phó chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT điều hành và không điều hành: Giám sát các lĩnh vực tiếp thị, đầu tư tài chính, hoạt động kinh doanh và tình hình góp vốn, bảo toàn vốn tại các công ty thành viên.

Tất cả các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và hoàn thành các nhiệm vụ được phân công.

Về công tác giám sát Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành linh hoạt, quyết liệt, kịp thời của Ban Tổng Giám đốc để đạt được những kết quả kinh doanh tốt. Ban TGD đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, Nghị quyết của HĐQT và các kế hoạch sản xuất kinh doanh ĐHCĐ đề ra.

Ban Tổng giám đốc đã đẩy mạnh hoàn thiện pháp lý các dự án, triển khai số hóa các mảng công việc, quy trình tại Tổng Công ty và các đơn vị thành viên; đặc biệt là triển khai chương trình đo lường hiệu quả công việc (KPI) với kỳ vọng gia tăng năng suất và hiệu quả hoạt động.

Tổng Công ty chú trọng tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, chú trọng đến khâu quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ kế cận; tiếp tục nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý, vận hành các dự án; không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và chăm sóc khách hàng, qua đó nâng cao uy tín và thương hiệu Becamex IDC.

Thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị:

Các khoản tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị được nhận trong năm 2023 là: 8.356.435.600 đồng. Trong đó tiền lương và tiền thưởng của các thành viên chuyên trách là: 7.876.435.600 đồng Thù lao của các thành viên không chuyên trách là: 480.000.000 đồng. Chi tiết tiền lương, tiền thưởng và thù lao của từng thành viên được công bố chi tiết tại thuyết minh BCTC 2023 đã kiểm toán.

II. VỀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, Tổng Công ty dự báo tình hình kinh doanh còn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức tác động lên khả năng thu hút đầu tư, kế hoạch huy động



vốn và tiến độ triển khai các dự án mới. Với hệ sinh thái công nghiệp – đô thị và dịch vụ đã xây dựng nhiều năm, Tổng Công ty sẽ định hướng nguồn lực đầu tư các dự án thương mại, dịch vụ, sản xuất thông minh, đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra động lực tăng trưởng mới. Một số dự án đầu tư dự kiến triển khai trong năm 2024 như sau:

- Dự án Khu công nghiệp Cây Trường
- Dự án nhà ở The One Residences
- Dự án Nhà ở Xã hội Việt Sing và Định Hòa
- Dự án Vòng xoay A1
- Tổng Công ty Becamex IDC đang là Nhà đầu tư nghiên cứu đề xuất các dự án Giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Bình Dương như:
 1. Dự án đường Vành Đai 4 TP. Hồ Chí Minh đoạn từ Cầu Thủ Biên đến Sông Sài Gòn.
 2. Dự án Cao tốc TP. HCM - Thủ Dầu Một - Chơn Thành.
 3. Dự án hoàn thiện tuyến đường Mỹ Phước Tân Vạn theo hình thức PPP.
 4. Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc Lộ 13.

➤ **Kế hoạch kinh doanh tổng hợp năm 2024:**

- + Tổng doanh thu **7.569** tỷ đồng tăng 4% so với thực hiện 2023.
- + Tổng chi phí **5.452** tỷ đồng tăng 6% so với thực hiện 2023.
- + Lợi nhuận trước thuế **2.117** tỷ đồng tăng 2% so với thực hiện 2023.
- + Lợi nhuận sau thuế **1.700** tỷ đồng tăng 2% so với thực hiện 2023.

➤ **Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2024:**

- + Tổng doanh thu **9.000** tỷ đồng tăng 2% so với thực hiện 2023.
- + Tổng chi phí **6.300** tỷ đồng tăng 3% so với thực hiện 2023.
- + Lợi nhuận trước thuế **2.700** tỷ đồng bằng với kết quả thực hiện 2023.
- + Lợi nhuận sau thuế **2.350** tỷ đồng tăng 3% so với kết quả thực hiện 2023.

➤ **Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2024:**

Tiếp tục phát huy tinh thần năng động sáng tạo của những năm qua, bước sang năm 2024 Tổng công ty sẽ tích cực đầu tư tìm hiểu các mô hình phát triển trên thế giới, từ đó đúc kết và tìm ra những giải pháp cho những thách thức trong tình hình mới, đồng thời tiếp tục duy trì và tăng lợi thế cạnh tranh của Tổng Công ty Becamex IDC trong việc thu hút đầu tư. Hội đồng quản trị chú trọng vào các nội dung trọng tâm như sau:

Trong giai đoạn mới, tỉnh Bình Dương định vị mình vào giai đoạn phát triển công nghiệp mới, đó là phát triển công nghiệp gắn liền với phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khu công nghiệp sẽ không còn là các Khu công nghiệp sản xuất đơn thuần, thay vào đó là sự đan xen và hài hòa, giữa công nghiệp, đô thị, giáo dục, nghiên cứu. Hiện nay, Tổng công ty đang nghiên cứu phát triển mô hình Khu Công



nghiệp, Khoa học và Công nghệ, đây là mô hình tích hợp liên thông các chức năng khu công nghiệp, khu khoa học công nghệ, và cụm trường đại học kết hợp với phát triển đô thị đáng sống để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tổng Công ty Becamex IDC đang xây dựng một chiến lược chuyển đổi số toàn diện. Để có thể phát triển kinh tế số, chuyển đổi số chính là bước trung gian cần thiết để từng bước chuyển đổi mô hình kinh doanh sử dụng công nghệ số. Chuyển đổi số trong ngắn hạn sẽ giúp tối ưu hóa các mô hình kinh doanh hiện tại, tăng năng suất lao động, giảm thâm dụng lao động. Trong dài hạn, các mô hình kinh doanh trên không gian số sẽ được hình thành dần từ đó một cách tự nhiên, sẽ phát triển nền kinh tế số. Với lợi thế cạnh tranh đã hiện hữu về phát triển công nghiệp, hơn bất kỳ tỉnh thành nào trong cả nước. Mục tiêu của Tổng Công ty là phát triển công nghệ và công nghiệp 4.0.

Nguồn nhân lực luôn là yếu tố cốt lõi quyết định sự thành công của mọi chiến lược. Tổng công ty luôn chú trọng việc xây dựng hệ thống giáo dục đào tạo chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, đào tạo và tuyển dụng những người có năng lực kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực, qua đó trực tiếp thực thi các chiến lược phát triển được đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**I. Về cơ cấu tổ chức**

Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ II (2023-2028) gồm có 5 thành viên. Trong đó có 1 thành viên độc lập. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động quản trị công ty đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty.

II. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Tổng Công ty và các cổ đông.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ.

- Tổng Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với Tổng công ty. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHCĐ đề ra.

- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong Ban điều hành thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành. Các quyết định quan trọng của Ban điều hành đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Tổng Công ty.

III. Kết luận:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng trong việc giám sát hoạt động điều hành của Tổng Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.

- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Các hoạt động của HĐQT trong năm 2023 tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty và quy định pháp luật.



- Tất cả các thành viên HĐQT đã tuân thủ các quy định trong việc tham gia các cuộc họp HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan trên cơ sở đảm bảo cao nhất lợi ích của cổ đông Tổng công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

NGUYỄN VĂN HIỀN PHÚC





BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp –CTCP;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;

*Căn cứ báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (“**Tổng công ty**”) đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.*

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP nhiệm kỳ II (2023 – 2028) được bầu cử thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 gồm 3 thành viên:

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Trưởng Ban
Ông Nguyễn Minh Dương	Thành viên
Bà Huỳnh Thị Quế Anh	Thành viên

Trong năm 2023, hoạt động của Ban thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát tập trung vào các công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và các cuộc họp khác nhằm nắm bắt tình hình kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty, qua đó giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ trong việc tổ chức, ban hành các nghị quyết của HĐQT, triển khai nghị quyết Đại



hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”). Đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai, chấp hành các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Theo dõi việc đầu tư góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Tổng công ty vào các công ty con, liên doanh, liên kết; việc thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể chi nhánh, đơn vị hạch toán phụ thuộc theo các quy định hiện hành;

- Thẩm định việc lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam và các quy định hiện hành tại các báo cáo tài chính quý, năm của Tổng công ty và báo cáo kiểm toán, qua đó đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, sự phù hợp với các quy định và chính sách kế toán hiện hành, theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty. Xem xét các khuyến nghị/thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành Tổng công ty;

- Giám sát việc tuân thủ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo các quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng niêm yết, nhằm đảm bảo các thông tin công bố tới các cổ đông của Tổng công ty kịp thời, chính xác;

- Đề xuất danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động của Tổng công ty trong năm 2023;

- Giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tuân thủ đúng quy định pháp luật;

- Thực hiện soát xét các báo cáo theo yêu cầu cụ thể của đại diện cổ đông Nhà Nước phù hợp Điểm c Khoản 2 Điều 115 và Khoản 6 Điều 170 Luật Doanh Nghiệp 2020;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành 21 cuộc họp, các thành viên tham gia đầy đủ, thảo luận, thống nhất đối với các vấn đề liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty phục vụ cho mục đích soát xét của Ban kiểm soát, thông qua các nội dung chính sau:

- Lên kế hoạch công việc Ban kiểm soát trong năm 2023.

- Đánh giá kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2022 trình đại hội năm 2023;

- Thẩm định báo cáo tài chính Quý I, Quý II, Quý III năm 2023 với các nội dung chính như sau:

- + Xem xét tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán;

- + Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ;



+ Đánh giá tình hình tài chính và thực hiện nghĩa vụ ngân sách định kỳ của Tổng công ty.

- Đánh giá nội dung báo cáo của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát Triển Công Nghiệp – CTCP:

Trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, thực hiện đưa ra các cảnh báo đối với các hoạt động có rủi ro cho Tổng công ty với HĐQT, Ban điều hành. Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát nói chung cũng như của từng thành viên nói riêng đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp thu và xem xét thực hiện.

- Tiền lương, thưởng của các thành viên Ban kiểm soát tại Tổng công ty trong năm 2023 là 2.848.535.000 đồng.

- Chi phí hoạt động và các lợi ích khác: 0 đồng.

II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, HĐQT nhiệm kỳ II (2023-2028) của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP bao gồm 5 thành viên đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng định hướng, đảm bảo đúng lộ trình và mục tiêu đề ra, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định pháp luật có liên quan.

HĐQT đã tổ chức 50 phiên họp trực tiếp nhằm kịp thời lấy ý kiến và ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty phù hợp với quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các vấn đề cần thiết, quan trọng đều được HĐQT bàn bạc công khai, thống nhất đưa ra các quyết định trước khi ban hành nghị quyết. Các Nghị quyết được thông qua tại phiên họp đều được sự nhất trí cao của tất cả các thành viên tham dự. Các nội dung chính như sau:

- Chốt danh sách cổ đông, gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền chi trả cổ tức và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

- Chấp thuận cho công ty Cổ Phần Điện Becamex - VSIP đầu tư kinh doanh điện trong các Khu công nghiệp của Tổng công ty; Thỏa thuận liên danh giữa Tổng công ty và Tập đoàn Đèo Cả; Ký kết Hợp đồng hợp tác ĐTXD và KD nhà ở với công ty Cổ Phần Đông Sài Gòn;

- Bổ nhiệm các chức danh trong Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng nhiệm kỳ 2023 - 2028, miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự thuộc Ban kiểm toán nội bộ;

- Quyết định cử/ thay đổi người đại diện vốn của Tổng công ty Becamex IDC tại công ty thành viên, bao gồm: CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Becamex – VSIP, CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương, CTCP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam, CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Đông Sài Gòn;



- Phê duyệt điều chỉnh dự toán quy mô đầu tư Dự án đầu tư trung tâm sản xuất tiên tiến; Phê duyệt dự án Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Mỹ Phước 3;
- Thông qua chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2023; Phê duyệt việc đăng ký lưu ký trái phiếu tập trung và đăng ký giao dịch trái phiếu;
- Phê duyệt vay vốn tại Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB); Thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai; Đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh (MSB);...
- Phê duyệt kế hoạch cơ cấu lại, sắp xếp và thoái vốn các đơn vị thành viên có vốn góp của Tổng công ty Becamex giai đoạn 2022-2025, tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty Becamex tại Trường đại học quốc tế Miền Đông và CTCP Bệnh viện Đa khoa quốc tế Becamex được phê duyệt tại Nghị quyết HĐQT số 22/2023/NQ-HĐQT ngày 26/06/2023 là 90%, tăng so với tỷ lệ được phê duyệt tại Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 08/06/2023 của UBND tỉnh Bình Dương để đảm bảo khả năng hoạt động, quản lý và vận hành có hiệu quả phù hợp định hướng thời gian tới;
- Ghi nhận phần vốn góp tăng thêm của Tổng công ty Becamex IDC tại VSIP; Góp vốn Đợt 1 cho công ty Cổ Phần VSSES; Góp vốn để tăng vốn điều lệ cho công ty Cổ Phần Becamex – Bình Phước; Góp vốn điều lệ cho công ty Cổ Phần Becamex Bình Định; Tăng tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty Becamex IDC tại CTCP Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Becamex ;
- Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án chung cư CC2 Block A&B thuộc Trung tâm đô thị Becamex; Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nhà ở The One Residence thuộc Khu TĐC Hòa Lợi; Phê duyệt Dự án đầu tư Khu đô thị mới (tại các Lô đất B8, B9, B10, B12, B13, B14, B15 quy mô 18,9ha) thuộc Khu liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ - Đô thị Bình Dương; Phê duyệt Dự án đầu tư Phòng khám Đa khoa Hòa Lợi;
- Thành lập Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Việt Nam - Singapore tại Bình Dương;
- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2023;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Kết quả hoạt động và kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2023 là một năm đầy thách thức và cũng là một năm thành công đối với Tổng công ty Becamex IDC, với việc tiếp tục khẳng định vị thế của mình và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Bình Dương. Ban Tổng Giám đốc cũng đã có những hoạt động tích cực, hiệu quả trong năm giúp Tổng công ty cũng đã hoàn thành một số mục tiêu kế hoạch hoạt động đặt ra trong năm và duy trì được tình hình tài chính ổn định và tích cực. Sự đa dạng hóa về nguồn thu nhập từ các lĩnh vực khác nhau giúp công ty giảm thiểu rủi ro và đảm bảo sự ổn định và bền vững trong hoạt động kinh doanh

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên tổ chức họp định kỳ và đột xuất nhằm triển



khai nghị quyết HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình đồng thời giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, đảm bảo Tập đoàn hoạt động hiệu quả, với kết quả kinh doanh năm 2023 đều hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

Ban Tổng Giám đốc cũng thường xuyên mời Ban Kiểm soát tham dự họp và trao đổi, lấy ý kiến tham vấn từ Ban Kiểm soát các vấn đề khi xét thấy cần thiết nhằm cải thiện công tác quản trị rủi ro, nâng cao tính tuân thủ và cải tiến quy trình, quy chế quản trị nội bộ.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo của HĐQT và Ban điều hành về tình hình kinh doanh. Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 của Tổng công ty:

Đvt : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2022	Năm 2023		TH2023/ TH2022 (%)	TH2023/ KH2023 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	4.608	6.800	7.245	157	107
Tổng chi phí	2.961	4.875	5.173	175	106
Lợi nhuận trước thuế	1.647	1.925	2.072	126	108
Lợi nhuận sau thuế	1.536	1.597	1.666	108	104

Tại công ty mẹ, tổng doanh thu năm 2023 đạt mức 7.245 tỷ đồng, bằng 157% kết quả đạt được năm 2022 và 107% chỉ tiêu kế hoạch năm.

Trong năm 2023, Tổng công ty đã hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án hạ tầng đô thị, công nghiệp để đủ điều kiện bàn giao cho nhà đầu tư và ghi nhận kết quả kinh doanh dẫn đến doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tại công ty mẹ đạt 6.724 tỷ đồng, tăng 3.378 tỷ đồng tương đương tăng 101% so với thực hiện năm 2022. Mặc dù vậy, do giá vốn tăng nhẹ nên lợi nhuận gộp của công ty đạt mức 3.846 tỷ đồng, tăng khoản 82% so với năm 2022. Bên cạnh đó, khoản doanh thu tài chính giảm mạnh và việc gia tăng các khoản chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp vượt xa sự gia tăng của lợi nhuận khác đã đưa công ty mẹ đạt mức LNST là 1.666 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2022 và đạt 104% kế hoạch mà ĐHCĐ đặt ra.

Trong năm 2023, hoạt động kinh doanh bất động sản tiếp tục trở thành mảng đem lại doanh thu nhiều nhất là 6.332 tỷ đồng, chiếm đến 87% tổng doanh thu. Theo sau là doanh thu cung cấp dịch vụ xử lý nước thải, quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng tại các khu công nghiệp với giá trị 325 tỷ đồng, chiếm 4% tổng doanh thu. Còn lại là doanh thu khác chiếm 1% tổng doanh thu tương đương 46 tỷ đồng.

Kết quả hoạt động kinh doanh theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty:



Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2022	Năm 2023		TH2023/ TH2022 (%)	TH2023/ KH2023 (%)
		Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng doanh thu	8.010	9.460	8.830	110	93
Tổng chi phí	6.058	6.832	6.133	101	90
Lợi nhuận trước thuế	1.952	2.628	2.697	138	103
Lợi nhuận sau thuế	1.724	2.263	2.280	132	101

Năm nay, do doanh thu kinh doanh bất động sản của Công ty mẹ tăng mạnh vào quý 4 đã giúp kết quả kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty đạt mức 8.830 tỷ đồng trong năm 2023, bằng 93% kế hoạch năm và bằng 110% kết quả tổng doanh thu thực hiện năm 2022.

Doanh thu thuần đạt 7.883 tỷ, tăng 20% so với thực hiện trong năm 2022. Trong kỳ có sự sụt giảm của phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết so với năm 2022 và giảm thu nhập khác 92% nên kết quả kinh doanh hợp nhất của tập đoàn đạt mức sau thuế là 2.280 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2022, hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất 101%. Nhìn chung, hoạt động kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty tiếp tục tăng trưởng tốt về lợi nhuận so với năm 2022, đây là một kết quả khá tốt trong giai đoạn khó khăn của thị trường bất động sản.

Tình hình tài chính của Tổng công ty được đánh giá qua một số chỉ tiêu cơ bản sau (Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất):

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2023
A	Hệ số thanh toán			
1	Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	1,58	1,57
2	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản NH/Nợ NH	Lần	1,48	1,24
B	Hệ số cơ cấu nguồn vốn			
1	Hệ số Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	63,22	63,55
2	Hệ số Nợ phải trả / Vốn CSH	%	171,9	174,4
C	Hệ số khả năng sinh lời			



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2023
1	Tỷ suất LNST trên Tổng tài sản bình quân ROA	%	3,55	4,5
2	Tỷ suất LNST trên Vốn chủ sở hữu bình quân ROE	%	9,88	12,2

Hệ số khả năng thanh toán nợ tổng quát và hệ số thanh toán nợ ngắn hạn của Tổng công ty lần lượt là 1,57 lần và 1,24 lần, không thay đổi đáng kể so với hệ số thanh toán vào cuối năm 2022. Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ hiện tại.

Đến cuối năm 2023, hệ số Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu không thay đổi đáng kể do Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu trong kỳ đều chỉ tăng nhẹ. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là khoản mục tăng chủ yếu trong Nợ phải trả trong năm 2023, mức tăng là 4.435 tỷ đồng.

Năm 2023, hệ số khả năng sinh lời của Tổng công ty tăng do lợi nhuận sau thuế tăng so với năm 2022. Chỉ số ROA tăng từ 3,55% lên 4,5% và ROE từ 9,88% tăng lên 12,2% thể hiện hoạt động hiệu quả của Tổng công ty so với cùng kỳ năm trước.

4. Đánh giá các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT trong năm 2023 đã nêu trong mục VII, báo cáo tình hình quản trị công ty đại chúng 2023 đã được công bố thông tin tại địa chỉ <https://becamex.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/> các giao dịch sau:

Giao dịch giữa Công ty, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó.

Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Các giao dịch trên được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và công bố thông tin đúng theo quy định. Trên cơ sở bình đẳng tự nguyện, các nội dung giao dịch đều hợp lý phù hợp với năng lực các bên tham gia, phù hợp lợi ích của Công ty.

5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty được trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Ban kiểm soát thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Các báo cáo trên đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình và kết quả hoạt



động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2023.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông

Với sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, công tác giám sát hoạt động của công ty trong năm 2023 đã được thực hiện một cách hiệu quả, góp phần bảo vệ quyền lợi của cổ đông và đảm bảo hoạt động của công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Ban kiểm Soát không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, và Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. Kết luận

Trong năm 2023, HĐQT Tổng công ty tiếp tục thông qua các chủ trương đầu tư nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển bền vững, từ việc kiến tạo lợi thế cho nhà đầu tư trong việc thực hiện các nguyên tắc Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG), đến mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050. Tổng công ty đã và đang từng bước xây dựng một hệ thống sinh thái toàn diện, với định hướng phát triển sắp tới, Tổng công ty sẽ tiếp tục phát triển các lĩnh vực nòng cốt là đột phá về giao thông vận tải, mở rộng phát triển đô thị, công nghiệp và phát triển Vùng Đới mới sáng tạo - bước tiếp theo của đề án Thành phố thông minh.

Với tinh thần làm việc nghiêm túc, vì lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát kế hoạch, triển khai nhiệm vụ để đạt kết quả tốt nhất. Trong bức tranh trầm lắng của bất động sản 2023, Tổng công ty cũng đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch hoạt động chính đặt ra trong năm. Cụ thể, so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế tổng hợp của Tổng công ty đạt lần lượt là 107% và 104%, bên cạnh đó thì chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất cũng đạt mức 101%.

Các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ công ty, và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động của Tổng công ty, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông; chăm lo đời sống cho nhân viên, chấp hành các quy định về công bố thông tin.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG





BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm, lạm phát ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, xung đột giữa các nước ảnh hưởng chuỗi cung ứng toàn cầu và đẩy chi phí vận tải hàng hóa gia tăng.

Với các giải pháp và chính sách của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy tiêu dùng và kích cầu thị trường trong nước như tiếp tục giảm thuế VAT, giữ mặt bằng lãi suất thấp, ổn định thị trường trái phiếu giúp khôi phục niềm tin của nhà đầu tư; nhờ đó kinh tế Việt Nam trong năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi với GDP tăng trưởng 5,05% so với năm trước.

1. Về kết quả kinh doanh Công ty mẹ năm 2023 (đã được kiểm toán)

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành KH2023	Tăng trưởng so với năm 2022
1	Tổng doanh thu	4.608	6.800	7.245	107%	+57%
2	Tổng chi phí	2.961	4.875	5.173	106%	+75%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.647	1.925	2.072	108%	+26%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.536	1.597	1.666	104%	+8%

Trong năm 2023, bên cạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài, Tổng công ty Becamex đã phối hợp tổ chức nhiều sự kiện lớn quốc tế tại Bình Dương thu hút sự tham gia của nhiều diễn giả khoa học, nhà đầu tư trong và ngoài nước trao đổi về các xu thế phát triển mới, tạo cơ hội cho các nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội hợp tác như chuỗi sự kiện Tuần lễ văn hóa sáng tạo và nhân vật biểu tượng quốc tế Việt Nam 2023, Diễn đàn Hiệp hội Trung tâm Thương mại Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương với chủ đề "Chuyển đổi số hoạt động các Trung tâm Thương mại Thế giới". Cuối năm 2023, Tổng công ty Becamex được chọn là nơi tổ chức Diễn đàn hợp tác kinh tế Horasis Châu Á 2023 trao đổi nhiều chủ đề toàn cầu đang quan tâm, nắm bắt các xu thế của thời đại, các công nghệ tiên tiến để xây dựng và phát triển kinh tế xã hội.

Bên cạnh các mặt thuận lợi, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cũng gặp nhiều khó khăn chung của nền kinh tế trong năm vừa qua như nhu cầu tiêu dùng, đầu tư có phục hồi nhưng còn chậm, hoạt động thu hút đầu tư và thanh khoản trên thị



trường BĐS còn khó khăn, chi phí vay vốn vẫn ở mức cao. Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo Tổng công ty Becamex đã phấn đấu để hoàn thành cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ năm 2023 đã giao. Cụ thể, trong năm Tổng Công ty đã tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án đô thị, công nghiệp để đủ điều kiện bàn giao cho nhà đầu tư và ghi nhận kết quả kinh doanh. Nhờ đó, Tổng doanh thu của công ty mẹ năm 2023 đạt 7.245 tỷ đồng hoàn thành 107% so với kế hoạch đặt ra và tăng 57% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 1.666 tỷ đồng, hoàn thành 104% kế hoạch ĐHCĐ giao và tăng 8% so với cùng kỳ.

2. Về kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023 (đã được kiểm toán)

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành KH2023	Tăng trưởng so với năm 2022
1	Tổng doanh thu	8.010	9.460	8.830	93%	+10%
2	Tổng chi phí	6.058	6.832	6.133	90%	+1%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.952	2.628	2.697	103%	+38%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.724	2.263	2.280	101%	+32%

Trong năm 2023, kết quả kinh doanh của các đơn vị thành viên tiếp tục có sự phân hóa. Các đơn vị hoạt động lĩnh vực nhà hàng- khách sạn, y tế, giáo dục, thu phí đường bộ cho thấy sự ổn định. Mặt khác, các đơn vị thành viên trong lĩnh vực xây dựng và kinh doanh BĐS nhà ở còn nhiều khó khăn do thanh khoản thị trường BĐS phục hồi chậm. Đối với các đơn vị trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và nhà xưởng cho thuê tiếp tục phục hồi theo xu hướng chung của nền kinh tế.

Về công tác đầu tư vốn tại các đơn vị thành viên, Tổng công ty Becamex sẽ đầu tư thêm, cơ cấu lại và thành lập mới các đơn vị hoạt động các lĩnh vực, ngành nghề tiềm năng theo đúng định hướng phát triển của Tổng công ty Becamex đã được phê duyệt giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Trong năm vừa qua, Tổng công ty Becamex đã hoàn thành góp tăng vốn điều lệ cho các đơn vị trong lĩnh vực phát triển hạ tầng công nghiệp, năng lượng tái tạo như: Công ty liên doanh TNHH KCN VietNam - Singapore (VSIP), Công ty cổ phần Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước, Công ty cổ phần Becamex Bình Định và Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam – Singapore (VSSES), Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Becamex – VSIP (BVP) để các doanh nghiệp này nâng cao năng lực tài chính và đầu tư các dự án mới.

Với kết quả trên, Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 ghi nhận 8.830 tỷ đồng, hoàn thành 93% kế hoạch đặt ra và tăng 10% so với năm 2022. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.280 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch và tăng trưởng 32% so với năm 2022.

3. Tình hình tài chính của Công ty mẹ năm 2023

Tổng tài sản cuối năm 2023 đạt 44.790 tỷ đồng, tăng 11% so với đầu năm. Cơ cấu tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn lần lượt là 64% và 36% (đầu năm là 69% và 31%). Tài sản tăng chủ yếu do Tổng công ty tăng đầu tư các dự án dẫn đến giá trị chi phí sản xuất kinh



doanh dở dang ngắn hạn trong hàng tồn kho tăng và khoản phải thu khách hàng ngắn hạn tăng.

Nợ phải trả tại 31/12/2023 đạt 30.945 tỷ đồng, tăng 13% so với đầu năm. Dư nợ vay ngân hàng và phát hành trái phiếu tại cuối năm 2023 là 17.899 tỷ đồng, tăng 28% so với đầu năm là 13.932 tỷ đồng. Dư nợ vay tăng do Tổng công ty tăng vay đáp ứng nguồn vốn đầu tư các dự án. Hệ số đòn bẩy tài chính Nợ phải trả/VCSH cuối năm 2023 là 2,24 lần so với đầu năm 2023 là 2,10 lần.

Hệ số thanh toán hiện hành tại ngày 31/12/2023 là 1,36 lần, giảm so với đầu năm 1,63 lần. Hệ số thanh toán nhanh cuối năm 2023 là 0,41 lần tăng so với mức đầu năm là 0,37 lần.

Vốn chủ sở hữu Tổng công ty cuối năm 2023 là 13.845 tỷ đồng, tăng 6% so với đầu năm. Hiệu quả sử dụng vốn ROE và ROA năm 2023 lần lượt là 12,39% và 3,91%, cao hơn so với cùng kỳ là 12,01% và 3,79%.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Năm 2024, Tổng Công ty dự báo tình hình kinh doanh còn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức tác động lên khả năng thu hút đầu tư, kế hoạch huy động vốn và tiến độ triển khai các dự án mới. Với hệ sinh thái công nghiệp – đô thị và dịch vụ đã xây dựng nhiều năm, Tổng Công ty sẽ định hướng nguồn lực đầu tư các dự án thương mại, dịch vụ, sản xuất thông minh, đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra động lực tăng trưởng mới. Qua tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023, Tổng công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty mẹ và hợp nhất qua các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty mẹ :

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH2024/TH2023 (%)
1	Tổng doanh thu	7.245	7.569	104
2	Tổng chi phí	5.173	5.452	106
3	Lợi nhuận trước thuế	2.072	2.117	102
4	Lợi nhuận sau thuế	1.666	1.700	102

- Kế hoạch kinh doanh năm 2024 hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	KH2024/TH2023 (%)
1	Tổng doanh thu	8.830	9.000	102
2	Tổng chi phí	6.133	6.300	103
3	Lợi nhuận trước thuế	2.697	2.700	100
4	Lợi nhuận sau thuế	2.280	2.350	103



Trên đây là báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét và thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM NGỌC THUẬN





CÁC TỜ TRÌNH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Số: 01/2024/TTr-HĐQT*Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024***TỜ TRÌNH**

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị và thành viên độc lập HĐQT
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.

(Các báo cáo được đính kèm theo tài liệu Đại hội)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 với một số nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2023.**a. Kết quả kinh doanh công ty mẹ:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.800	7.245	107%
2	Tổng chi phí	4.875	5.173	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.925	2.072	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.597	1.666	104%

b. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	9.460	8.830	93%
2	Tổng chi phí	6.832	6.133	90%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.628	2.697	103%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.263	2.280	101%



2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

a. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2024 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.245	7.569	104
2	Tổng chi phí	5.173	5.452	106
3	Lợi nhuận trước thuế	2.072	2.117	102
4	Lợi nhuận sau thuế	1.666	1.700	102

b. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2024 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	8.830	9.000	102
2	Tổng chi phí	6.133	6.300	103
3	Lợi nhuận trước thuế	2.697	2.700	100
4	Lợi nhuận sau thuế	2.280	2.350	103

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 03/2024/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (VNĐ)	Thực hiện năm 2023 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	1.596.660.000.000	1.665.740.059.927
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	478.998.000.000	499.722.017.978
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	133.000.000.000	109.651.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	1.732.000.000	1.724.700.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	982.930.000.000	1.054.642.341.949
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		35.819.948.950
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	9	10



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (VNĐ)	Thực hiện năm 2023 (VNĐ)
9	Cổ tức	931.500.000.000	1.035.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	51.430.000.000	55.462.290.899

❖ Thời gian chi trả cổ tức: trong năm 2024.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.700.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	510.000.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	104.696.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	1.654.350.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	1.083.649.650.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	55.462.290.899
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	10

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 04/2024/TTr-HĐQT*Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024***TỜ TRÌNH**

V/v Báo cáo kết quả thực hiện phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức triển khai phương án phát hành phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan với kết quả thực hiện tính đến ngày 31/12/2023 như sau:

STT	NQ HĐQT	Kế hoạch (tỷ đồng)	Kết quả thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành
1	Số 19/2023/NQ-HĐQT ngày 21/06/2023	2.000	2.000	100%
2	Số 33/NQ-HĐQT ngày 14/09/2023	760	406	53%
3	Số 49/NQ-HĐQT ngày 13/12/2023	1.300	1.300	100%

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/2023/NQ-HĐQT ngày 21/06/2023 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty với tổng mệnh giá tối đa là 2.000 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành thành công đến ngày 05/07/2023 là 2.000 tỷ đồng.



- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/NQ-HĐQT ngày 14/09/2023 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty với tổng mệnh giá tối đa là 760 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành đến ngày 06/10/2023 là 406 tỷ đồng, còn lại 354 tỷ đồng không phát hành hết.

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 49/NQ-HĐQT ngày 13/12/2023 về việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.300 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành đến ngày 29/12/2023 là 1.300 tỷ đồng.

Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp kiểm toán năm 2023.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 05/2024/TTr-HĐQT*Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024***TỜ TRÌNH**

V/v Chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 cụ thể như sau:

1. Trong năm 2023: Tổng công ty thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên không chuyên trách tại Tổng công ty với số tiền là: 480.000.000 đồng.
2. Kế hoạch năm 2024: Tổng công ty thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên không chuyên trách tại Tổng công ty với số tiền là: 564.000.000 đồng.

Trân trọng kính trình./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**NGUYỄN VĂN HÙNG**

TỜ TRÌNH**(V/v Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty.

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Sản xuất điện <i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i> Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.	3511	

Đính kèm bảng ngành nghề sau khi bổ sung:



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p><i>(trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</i></p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân.</p>	6810	X
2	<p>Hoạt động đo đạc bản đồ</p> <p>Chi tiết: Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính.</p>	71102	
3	<p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p><i>(trừ dịch vụ đấu giá tài sản).</i></p> <p>Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản.</p>	6820	
4	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p>	4933	
5	<p>Sản xuất điện</p> <p><i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.</p>	3511	
6	<p>Truyền tải và phân phối điện</p> <p><i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.</p>	3512	
7	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>	4221	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p>Chi tiết:</p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p> <p>Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng</p>		
8	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p><i>(Trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; Dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; Dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải)</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng.</p> <p>Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính.</p> <p>Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông.</p> <p>Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo phương thức PPP.</p>	7110	
9	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu</p> <p><i>(trừ Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận</i></p>	8299	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p><i>cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá.)</i></p> <p>Chi tiết: Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển. Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển</p>		
10	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</p> <p>Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022	
11	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ ICD. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210	
12	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy</p> <p><i>(trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)</i></p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>	5222	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
13	<p>Bốc xếp hàng hóa (trừ Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa. Bốc xếp hàng hóa đường bộ. Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. Bốc xếp hàng hóa cảng sông. Bốc xếp hàng hóa loại khác.</p>	5224	
14	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải; Dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không).</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container. Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan. Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển. Logistics. Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. Dịch</p>	5229	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	vụ vệ sinh tàu biển. Dịch vụ khu vực cảng mở: Mua bán, phân loại, lưu trữ, bảo quản, sửa chữa bao gói, đóng gói hàng hóa		
15	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p><i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng.</p> <p>Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị.</p>	4299	
16	<p>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</p> <p>Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản.</p>	0810	
17	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899	
18	<p>Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao</p> <p>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng</p>	2394	
19	<p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i></p> <p>Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng.</p>	4663	
20	<p>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao</p> <p>Chi tiết: Các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn.</p>	2395	
21	Xây dựng nhà để ở	4101	
22	<p>Sản xuất vải dệt thoi</p> <p>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dệt và may mặc.</p>	1312	
23	<p>Hoàn thiện sản phẩm dệt</p> <p>Chi tiết: Gia công các sản phẩm dệt và may mặc</p>	1313	
24	<p>Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép</p> <p>Chi tiết: Mua bán các sản phẩm dệt và may mặc.</p>	4641	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
25	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp hàng điện tử.	2610	
26	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640	
27	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.	2819	
28	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i> Chi tiết: Mua bán hàng điện tử.	4652	
29	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i> Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.	4659	
30	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.	3290	
31	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i> Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng	4669	
32	Quảng cáo <i>(trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cầm quảng cáo)</i> Chi tiết: Thực hiện các dịch vụ tiếp thị.	7310	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
33	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận <i>(trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận)).</i> Chi tiết: Nghiên cứu thị trường.	7320	
34	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư. Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước.	6619	
35	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế.	8610	
36	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620	
37	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	8560	
38	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải <i>(trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</i> Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa phương tiện thủy, sửa chữa tàu biển. Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải đường sắt đô thị.	3315	
39	Xây dựng công trình thủy <i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i> Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình thủy. Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291	
40	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển. Vận tải hàng hóa viễn dương. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế.	5012	
41	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
42	Vận tải hành khách đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế.	4911	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
43	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt.	4912	
44	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành <i>(trừ vận tải bằng xe buýt)</i> Chi tiết: Vận tải hành khách trong nội thành, ngoại thành bằng đường sắt đô thị.	4931	
45	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt <i>(trừ quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư, không bao gồm bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt)</i> Chi tiết: Hoạt động của các nhà ga hành khách đường sắt. Các dịch vụ khác liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa bằng đường sắt. Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt.	5221	
46	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị chuyên ngành đường sắt đô thị.	3312	
47	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam: - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. (Tổng Công ty không thực hiện các hoạt động kinh doanh thuộc danh mục ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại mục A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021)		



2. Sửa đổi bản điều lệ tổ chức và hoạt động:

Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành, nghề kinh doanh bổ sung của Tổng Công ty: Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh **tại khoản 1 Điều 4** của bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty hiện hành.

Giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định thời điểm sửa đổi điều lệ và thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình ĐHCĐ thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài và sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cụ thể như sau:

1. Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP là **34%**.

Thông qua việc bổ sung thêm nội dung tại Điều 6 của bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty hiện hành (Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần) như sau: “8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP là **34%**.”

2. Thông qua sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty:

STT	Nội dung trước khi sửa đổi	Nội dung sau khi sửa đổi	Lý do thực hiện
1	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ Khoản 1</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý Tổng Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ Khoản 1</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý Tổng Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng;</p>	Thực hiện theo đúng quy định tại khoản 24 Điều 4 LDN 59/2020/QH14
2	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành,</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành,..</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,.....</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,...</p>	Theo khoản 5 điều 7 Luật số 03/2022/QH15
3	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Tổng Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Tổng Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm...</p>	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Tổng Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Tổng Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.</p>	Thực hiện theo đúng quy định tại khoản 24 Điều 4 LDN 59/2020/QH14 và để thống nhất với nội dung tại điểm h khoản 1 Điều 1 Điều lệ.



Giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định thời điểm sửa đổi điều lệ và thực hiện các thủ tục liên quan để thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng công ty.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

**(V/v: Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để
tăng vốn điều lệ)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp -
CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP.

Căn cứ nhu cầu vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2024-2025 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP, Hội đồng quản trị Tổng công ty ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua chủ trương chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ, phương án cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN:

- Đầu tư các dự án do Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP làm chủ đầu tư.
- Góp vốn thành lập mới hoặc tăng vốn điều lệ các đơn vị thành viên.
- Tái cấu trúc tài chính Tổng công ty.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CHI TIẾT:**1. Thông tin chung về đợt chào bán**

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP
- Mã cổ phiếu: BCM



- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 10.350.000.000.000 đồng (Mười nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.035.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 1.035.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chào bán thêm (dự kiến): **300.000.000 cổ phiếu**
- Giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán: 13.350.000.000.000 đồng (Mười ba nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng).

2. Phương thức chào bán

Chào bán thêm 300.000.000 cổ phiếu ra công chúng thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

3. Đối tượng chào bán

Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu.

4. Giá khởi điểm bán đấu giá

Để đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về cách xác định giá khởi điểm và phù hợp với tình hình biến động giá thị trường của cổ phiếu BCM tại thời điểm tiến hành đấu giá, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ đợt chào bán.

5. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm

Giá khởi điểm được xác định theo nguyên tắc:

- i. Không thấp hơn giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP tại kỳ gần nhất, và;
- ii. Không thấp hơn trung bình giá đóng cửa 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu BCM trước ngày công bố Bản thông báo phát hành, và;
- iii. **Không thấp hơn 50.000 đồng/cổ phiếu.**

6. Thời gian thực hiện dự kiến

Trong năm 2024 - 2025, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán.



7. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết từ đợt chào bán hoặc đợt chào bán không thành công

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng có nhu cầu với giá bán không thấp hơn bình quân giá đầu giá thành công. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí và danh sách các nhà đầu tư chào bán. Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

8. Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán thành công cho nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.

9. Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung:

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã chào bán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

10. Phương án đáp ứng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

11. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng với giá bán tối thiểu 50.000 đồng/cổ phiếu là 15.000 tỷ đồng. Số tiền huy động được từ đợt chào bán này sẽ được sử dụng cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền	Tỷ lệ (%)
A	Đầu tư dự án	6.300 tỷ đồng	42,0
1	Khu công nghiệp Cây Trường	2.800 tỷ đồng	
2	Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng	3.500 tỷ đồng	
B	Góp tăng vốn các công ty hiện hữu	3.634 tỷ đồng	24,2
1	Công ty liên doanh TNHH KCN Việt Nam - Singapore (VSIP)	2.118 tỷ đồng	
2	Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex Bình Phước	900 tỷ đồng	
3	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Becamex - VSIP (BVP)	216 tỷ đồng	



4	Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng thông minh Việt Nam - Singapore (VSSES)	200 tỷ đồng	
5	Công ty cổ phần Becamex Bình Định	200 tỷ đồng	
C	Tái cấu trúc tài chính	5.066 tỷ đồng	33,8
Tổng cộng (A + B + C)		15.000 tỷ đồng	100

Dựa vào kết quả chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác để đầu tư thực hiện các mục đích đã trình bày nêu trên.

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chủ động phân bổ số tiền tăng thêm (trong trường hợp tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán lớn hơn tổng số tiền huy động tạm tính nêu trên) để bổ sung vốn lưu động và phải báo cáo cho cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chủ động phân bổ số tiền thu được thực tế cho từng mục đích sử dụng vốn theo thứ tự ưu tiên tương ứng nêu trên.

12. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán:

Tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án tại Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán.

Đồng thời, phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán sẽ được bổ sung từ vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác để đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện các dự án nêu trên.

III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới đợt chào bán theo thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Xây dựng, phê duyệt phương án chào bán chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chào bán cổ phiếu;



- Quyết định mức giá đầu giá khởi điểm phù hợp với Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt như trên và các quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn chào bán;
- Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Xây dựng và thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ phê duyệt ở trên; thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán tùy theo tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty tại thời điểm chào bán, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật. Trường hợp thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán, HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác vào các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua, được chủ động phân bổ số tiền tăng thêm (trong trường hợp tổng số tiền thu được từ đợt chào bán vượt hơn tổng số tiền huy động tối thiểu nêu trên), đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định.
- Xây dựng phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Lập phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư; chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được chào bán tiếp theo đúng nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định pháp luật hiện hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả chào bán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Thực hiện đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
- Quyết định, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký tăng Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và ký các hồ sơ cần thiết có liên quan đến việc điều chỉnh tăng Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm



quyền; chỉnh sửa mức Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của Tổng Công Ty và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan;

- Quyết định tất cả các vấn đề, thực hiện tất cả thủ tục và các công việc cần thiết khác để triển khai thành công phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng nêu trên;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Tổng Giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng và các văn bản giao dịch, giải trình liên quan đến đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là các nội dung liên quan tới đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 01/2024/TTr-BKS*Bình Dương, ngày 27 tháng 06 năm 2024***TỜ TRÌNH**

V/v Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Ban kiểm soát Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán trong năm 2024 với những nội dung chính như sau:

Tiêu chí lựa chọn:

- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, công ty đại chúng;
- Có kinh nghiệm kiểm toán lâu năm đối với công ty đại chúng hoạt động trong lĩnh vực bất động sản tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có kỹ năng và giàu kinh nghiệm;
- Đáp ứng được các yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán của Tổng công ty;
- Mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất lựa chọn:

Căn cứ các tiêu chí trên, Ban kiểm soát Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để thực hiện



soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và phê duyệt danh sách công ty kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Tổng công ty trong năm 2024 **và giao quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:**

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC Việt Nam;
5. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG





DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT





DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP hiện hành;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua tờ trình số 01/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất với tỷ lệ tán thành là: ...%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

Điều 2. Thông qua tờ trình số 02/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2023.

a. Kết quả kinh doanh công ty mẹ:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.800	7.245	107
2	Tổng chi phí	4.875	5.173	106
3	Lợi nhuận trước thuế	1.925	2.072	108
4	Lợi nhuận sau thuế	1.597	1.666	104

b. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	9.460	8.830	93
2	Tổng chi phí	6.832	6.133	90
3	Lợi nhuận trước thuế	2.628	2.697	103
4	Lợi nhuận sau thuế	2.263	2.280	101

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

a. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2024 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.245	7.569	104
2	Tổng chi phí	5.173	5.452	106
3	Lợi nhuận trước thuế	2.072	2.117	102
4	Lợi nhuận sau thuế	1.666	1.700	102

b. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2024 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%) (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	8.830	9.000	102
2	Tổng chi phí	6.133	6.300	103
3	Lợi nhuận trước thuế	2.697	2.700	100
4	Lợi nhuận sau thuế	2.280	2.350	103

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024, tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chi tiết như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023 (VNĐ)	Thực hiện năm 2023 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	1.596.660.000.000	1.665.740.059.927
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	478.998.000.000	499.722.017.978
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	133.000.000.000	109.651.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	1.732.000.000	1.724.700.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	982.930.000.000	1.054.642.341.949
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		35.819.948.950
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	9	10
9	Cổ tức	931.500.000.000	1.035.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	51.430.000.000	55.462.290.899

Thời gian chi trả cổ tức: trong năm 2024.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.700.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	510.000.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	104.696.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	1.654.350.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	1.083.649.650.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	55.462.290.899



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024 (VNĐ)
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	10

Điều 4. Thông qua tờ trình số 04/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện phát hành trái phiếu trong năm 2023 với tỷ lệ tán thành là: ...% với nội dung chính như sau:

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức triển khai phương án phát hành phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan với kết quả thực hiện tính đến ngày 31/12/2023 như sau:

STT	NQ HĐQT	Kế hoạch (tỷ đồng)	Kết quả thực hiện (tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành
1	Số 19/2023/NQ-HĐQT ngày 21/06/2023	2.000	2.000	100%
2	Số 33/NQ-HĐQT ngày 14/09/2023	760	406	53%
3	Số 49/NQ-HĐQT ngày 13/12/2023	1.300	1.300	100%

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/2023/NQ-HĐQT ngày 21/06/2023 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty với tổng mệnh giá tối đa là 2.000 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành thành công đến ngày 05/07/2023 là 2.000 tỷ đồng.

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/NQ-HĐQT ngày 14/09/2023 về việc phát hành trái phiếu của Tổng công ty với tổng mệnh giá tối đa là 760 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành đến ngày 06/10/2023 là 406 tỷ đồng, còn lại 354 tỷ đồng không phát hành hết.

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 49/NQ-HĐQT ngày 13/12/2023 về việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.300 tỷ đồng. Trái phiếu đã được phát hành đến ngày 29/12/2023 là 1.300 tỷ đồng.

Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp kiểm toán năm 2023.



Điều 5. Thông qua Tờ trình số 05/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau:

1. Trong năm 2023: Tổng công ty thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên không chuyên trách tại Tổng công ty với số tiền là: 480.000.000 đồng.
2. Kế hoạch năm 2024: Tổng công ty thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên không chuyên trách tại Tổng công ty với số tiền là: 564.000.000 đồng

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 06/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Sản xuất điện <i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i> Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.	3511	

(đính kèm theo Nghị quyết bảng ngành nghề kinh doanh sau khi bổ sung)

Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành, nghề kinh doanh bổ sung của Tổng Công ty: Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại khoản 1 Điều 4 của bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty hiện hành.

Giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định thời điểm sửa đổi điều lệ và thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty nêu trên.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 07/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau:

Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP là **34%**.

Thông qua việc bổ sung thêm nội dung tại Điều 6 của bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty hiện hành (Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần) như sau: “8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP là **34%**.”

Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định hiện hành.



Điều 8. Thông qua Tờ trình số 07/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau:

STT	Nội dung trước khi sửa đổi	Nội dung sau khi sửa đổi	Lý do thực hiện
1	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ Khoản 1</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý Tổng Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ Khoản 1</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý Tổng Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng;</p>	Thực hiện theo đúng quy định tại khoản 24 Điều 4 LDN 59/2020/QH14
2	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành,</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành,..</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,....</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,...</p>	Theo khoản 5 điều 7 Luật số 03/2022/QH15
3	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Tổng Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Tổng Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm...</p>	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Hệ thống quản lý của Tổng Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng Công ty. Tổng Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.</p>	Thực hiện theo đúng quy định tại khoản 24 Điều 4 LDN 59/2020/QH14 và để thống nhất với nội dung tại điểm h khoản 1 Điều 1 Điều lệ.



Giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định thời điểm sửa đổi điều lệ theo đúng quy định hiện hành.

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 27/06/2024 về việc Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN:

- Đầu tư các dự án do Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP làm chủ đầu tư.
- Góp vốn thành lập mới hoặc tăng vốn điều lệ các đơn vị thành viên.
- Tái cấu trúc tài chính Tổng công ty.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CHI TIẾT:

1. Thông tin chung về đợt chào bán

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP
- Mã cổ phiếu: BCM
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 10.350.000.000.000 đồng (Mười nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.035.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 1.035.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chào bán thêm (dự kiến): **300.000.000 cổ phiếu**
- Giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán: 13.350.000.000.000 đồng (Mười ba nghìn ba trăm năm mươi tỷ đồng).

2. Phương thức chào bán

Chào bán thêm 300.000.000 cổ phiếu ra công chúng thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

3. Đối tượng chào bán

Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu.

4. Giá khởi điểm bán đấu giá



Để đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về cách xác định giá khởi điểm và phù hợp với tình hình biến động giá thị trường của cổ phiếu BCM tại thời điểm tiến hành đấu giá, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ đợt chào bán.

5. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm

Giá khởi điểm được xác định theo nguyên tắc

- i. Không thấp hơn giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP tại kỳ gần nhất, và;
- ii. Không thấp hơn trung bình giá đóng cửa 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu BCM trước ngày công bố Bản thông báo phát hành, và;
- iii. **Không thấp hơn 50.000 đồng/cổ phiếu.**

6. Thời gian thực hiện dự kiến

Trong năm 2024 - 2025, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán.

7. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết từ đợt chào bán hoặc đợt chào bán không thành công

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng có nhu cầu với giá bán không thấp hơn bình quân giá đấu giá thành công. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí và danh sách các nhà đầu tư chào bán. Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

8. Hạn chế chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán thành công cho nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.

9. Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung:

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã chào bán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

10. Phương án đáp ứng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.



11. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng với giá bán tối thiểu 50.000 đồng/cổ phiếu là 15.000 tỷ đồng. Số tiền huy động được từ đợt chào bán này sẽ được sử dụng cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền	Tỷ lệ (%)
A	Đầu tư dự án	6.300 tỷ đồng	42,0
1	Khu công nghiệp Cây Trường	2.800 tỷ đồng	
2	Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng	3.500 tỷ đồng	
B	Góp tăng vốn các công ty hiện hữu	3.634 tỷ đồng	24,2
1	Công ty liên doanh TNHH KCN Việt Nam - Singapore (VSIP)	2.118 tỷ đồng	
2	Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex Bình Phước	900 tỷ đồng	
3	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Becamex - VSIP (BVP)	216 tỷ đồng	
4	Công ty cổ phần Giải pháp Năng lượng thông minh Việt Nam - Singapore (VSSES)	200 tỷ đồng	
5	Công ty cổ phần Becamex Bình Định	200 tỷ đồng	
C	Tái cấu trúc tài chính	5.066 tỷ đồng	33,8
Tổng cộng (A + B + C)		15.000 tỷ đồng	100

Dựa vào kết quả chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác để đầu tư thực hiện các mục đích đã trình bày nêu trên.

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chủ động phân bổ số tiền tăng thêm (trong trường hợp tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán lớn hơn tổng số tiền huy động tạm tính nêu trên) để bổ sung vốn lưu động và phải báo cáo cho cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.



Trong trường hợp số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị được chủ động phân bổ số tiền thu được thực tế cho từng mục đích sử dụng vốn theo thứ tự ưu tiên tương ứng nêu trên.

12. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán:

Tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án tại Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán.

Đồng thời, phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán sẽ được bổ sung từ vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác để đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện các dự án nêu trên.

III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới đợt chào bán theo thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Xây dựng, phê duyệt phương án chào bán chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chào bán cổ phiếu;
- Quyết định mức giá đấu giá khởi điểm phù hợp với Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt như trên và các quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn chào bán;
- Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Xây dựng và thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ phê duyệt ở trên; thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán tùy theo tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty tại thời điểm chào bán, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật. Trường hợp thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán, HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác vào các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua,



được chủ động phân bổ số tiền tăng thêm (trong trường hợp tổng số tiền thu được từ đợt chào bán vượt hơn tổng số tiền huy động tối thiểu nêu trên), đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định.

- Xây dựng phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Lập phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư; chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được chào bán tiếp theo đúng nguyên tắc đã được ĐHCĐ thông qua và theo quy định pháp luật hiện hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả chào bán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Thực hiện đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
- Quyết định, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký tăng Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và ký các hồ sơ cần thiết có liên quan đến việc điều chỉnh tăng Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chỉnh sửa mức Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của Tổng Công Ty và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan;
- Quyết định tất cả các vấn đề, thực hiện tất cả thủ tục và các công việc cần thiết khác để triển khai thành công phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng nêu trên;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Tổng Giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng và các văn bản giao dịch, giải trình liên quan đến đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 01/2024/TTr-BKS ngày 27/06/2024 về việc Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập năm 2024 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là ..% với nội dung chính như sau :



Danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và phê duyệt danh sách công ty kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Tổng công ty trong năm 2024 và giao quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC Việt Nam;
5. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

Điều 12. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TPCHM
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN VĂN HÙNG



BẢNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH SAU KHI BỔ SUNG:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p><i>(trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</i></p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân.</p>	6810	X
2	<p>Hoạt động đo đạc bản đồ</p> <p>Chi tiết: Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính.</p>	71102	
3	<p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p><i>(trừ dịch vụ đấu giá tài sản).</i></p> <p>Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản.</p>	6820	
4	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p>	4933	
5	<p>Sản xuất điện</p> <p><i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết: Hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo.</p>	3511	
6	<p>Truyền tải và phân phối điện</p> <p><i>(trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và</p>	3512	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.		
7	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p> <p>Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng</p>	4221	
8	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p><i>(Trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; Dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; Dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải)</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng.</p> <p>Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính.</p> <p>Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công</p>	7110	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo phương thức PPP.		
9	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p><i>(trừ Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá.)</i></p> <p>Chi tiết: Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển. Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển</p>	8299	
10	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</p> <p>Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022	
11	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ ICD. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210	
12	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy</p> <p><i>(trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát</i></p>	5222	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p><i>khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)</i></p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>		
13	<p>Bốc xếp hàng hóa <i>(trừ Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).</i></p> <p>Chi tiết: Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa.</p> <p>Bốc xếp hàng hóa đường bộ. Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. Bốc xếp hàng hóa cảng sông. Bốc xếp hàng hóa loại khác.</p>	5224	
14	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm</i></p>	5229	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p><i>tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải; Dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không).</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.</p> <p>Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan.</p> <p>Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển. Logistics.</p> <p>Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. Dịch vụ vệ sinh tàu biển. Dịch vụ khu vực cảng mở: Mua bán, phân loại, lưu trữ, bảo quản, sửa chữa bao gói, đóng gói hàng hóa</p>		
15	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p><i>(trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</i></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng.</p> <p>Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị.</p>	4299	
16	<p>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</p> <p>Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản.</p>	0810	
17	<p>Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu</p>	0899	
18	<p>Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao</p> <p>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng</p>	2394	
19	<p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i></p> <p>Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng.</p>	4663	
20	<p>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao</p> <p>Chi tiết: Các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn.</p>	2395	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
21	Xây dựng nhà để ở	4101	
22	Sản xuất vải dệt thoi Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dệt và may mặc.	1312	
23	Hoàn thiện sản phẩm dệt Chi tiết: Gia công các sản phẩm dệt và may mặc	1313	
24	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán các sản phẩm dệt và may mặc.	4641	
25	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp hàng điện tử.	2610	
26	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640	
27	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.	2819	
28	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i> Chi tiết: Mua bán hàng điện tử.	4652	
29	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i> Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.	4659	
30	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.	3290	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
31	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (<i>trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</i>) Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng	4669	
32	Quảng cáo (<i>trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cầm quảng cáo</i>) Chi tiết: Thực hiện các dịch vụ tiếp thị.	7310	
33	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (<i>trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận)</i>). Chi tiết: Nghiên cứu thị trường.	7320	
34	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư. Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước.	6619	
35	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế.	8610	
36	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620	
37	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	8560	
38	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (<i>trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác</i>) Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa phương tiện thủy, sửa chữa tàu biển. Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải đường sắt đô thị.	3315	
39	Xây dựng công trình thủy (<i>trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý</i>	4291	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i> Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình thủy. Hoạt động nạo vét đường thủy.		
40	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển. Vận tải hàng hóa viễn dương. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế.	5012	
41	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
42	Vận tải hành khách đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế.	4911	
43	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt.	4912	
44	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách trong nội thành, ngoại thành bằng đường sắt đô thị.	4931	
45	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư, không bao gồm bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt) Chi tiết: Hoạt động của các nhà ga hành khách đường sắt. Các dịch vụ khác liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa bằng đường sắt. Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị. Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt.	5221	
46	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị chuyên ngành đường sắt đô thị.	3312	
47	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:		



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p>- Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước.</p> <p>- Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục.</p> <p>(Tổng Công ty không thực hiện các hoạt động kinh doanh thuộc danh mục ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại mục A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021)</p>		

